

Số: 268/DBQG_TV_1030

Hà Nội, ngày 25 tháng 9 năm 2022

BẢN TIN DỰ BÁO THỦY VĂN HẠN NGẮN

I. Diễn biến xu thế thủy văn

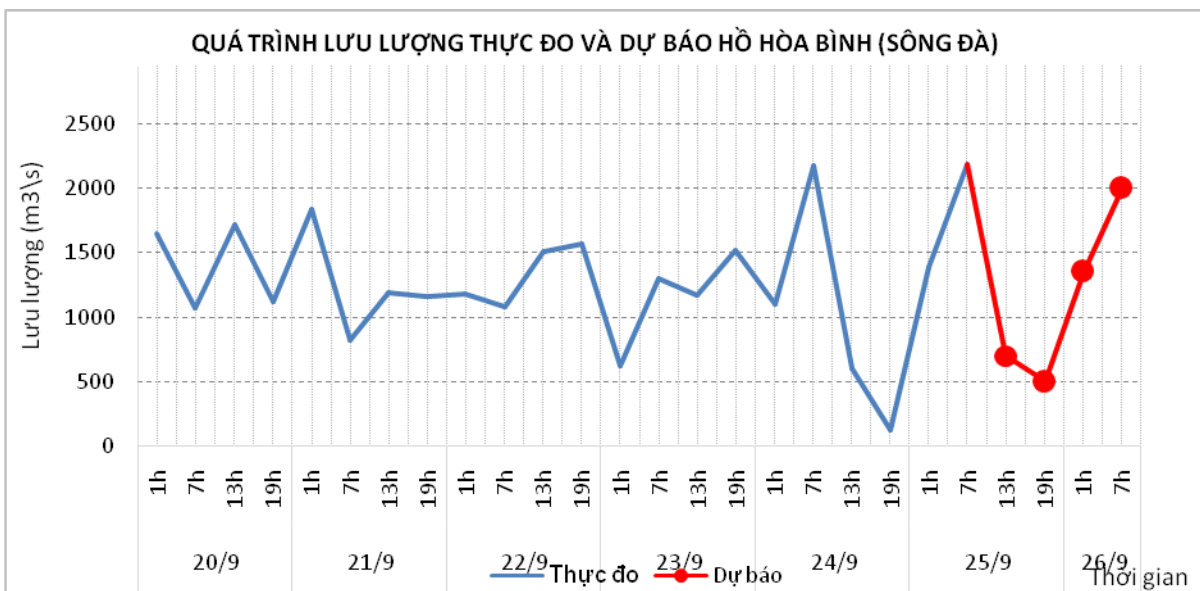
1. Khu vực Tây Bắc:

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Dòng chảy đến hồ Hòa Bình đang dao động theo điều tiết của thủy điện Sơn La.

b. Dự báo, cảnh báo

Dòng chảy đến hồ Hòa Bình tiếp tục dao động theo điều tiết của thủy điện Sơn La.



2. Khu vực Việt Bắc:

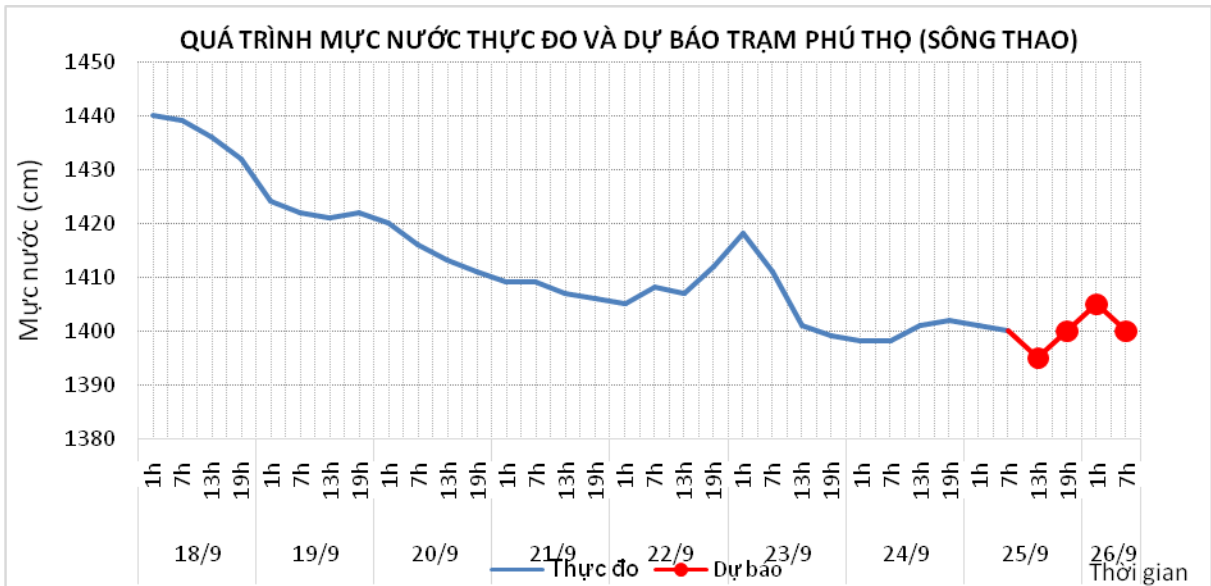
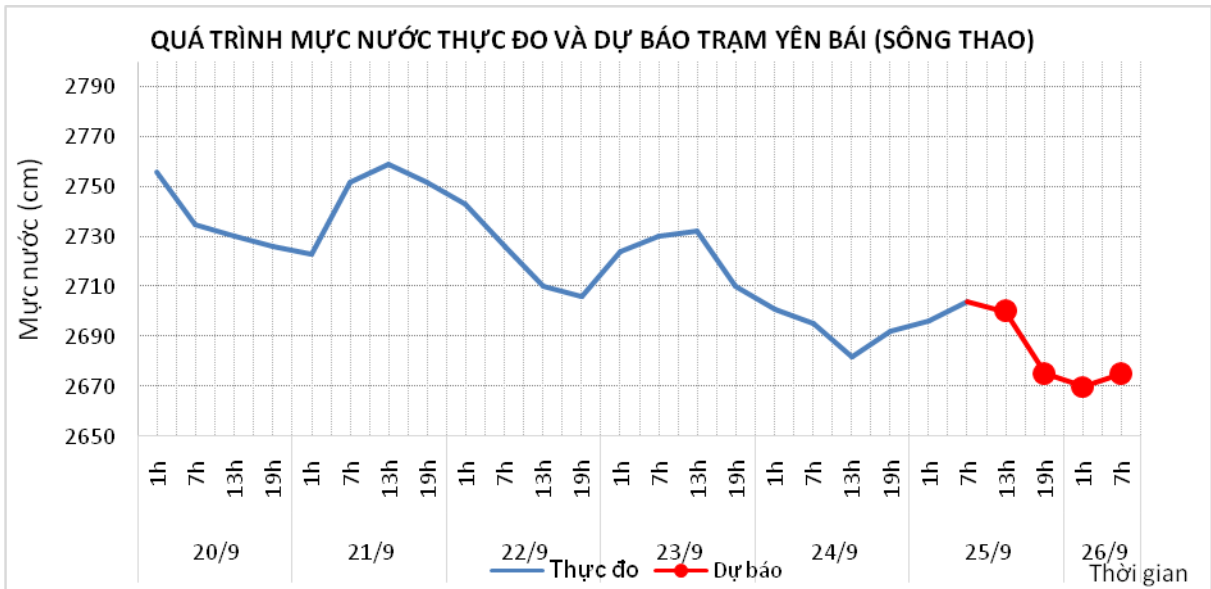
2.1. Lưu vực sông Thao

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Thao đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Thao tiếp tục biến đổi chậm.



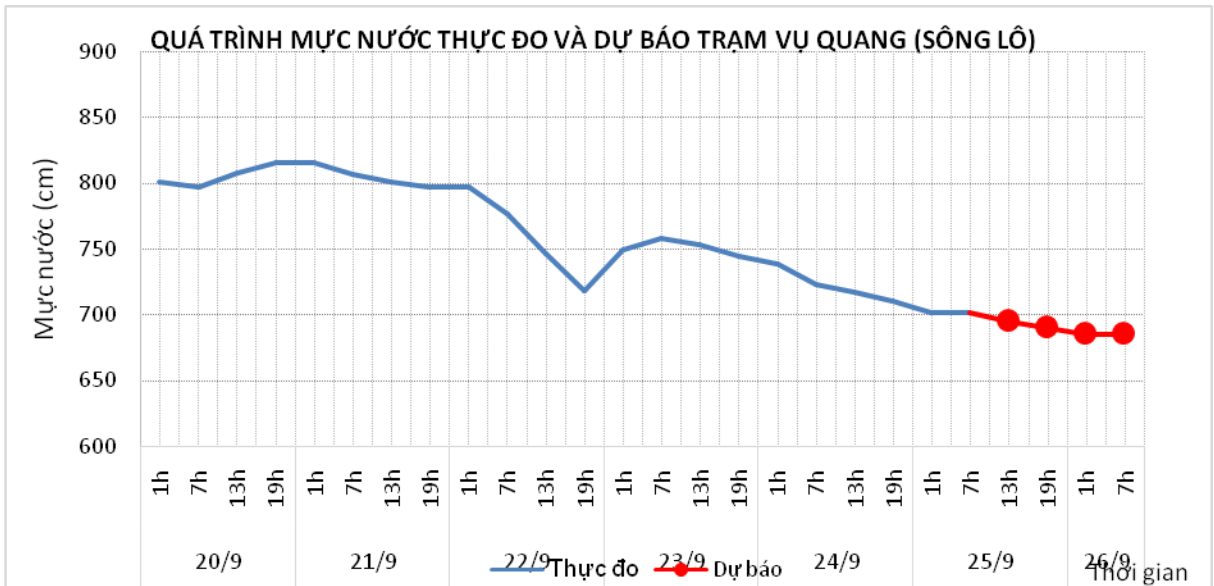
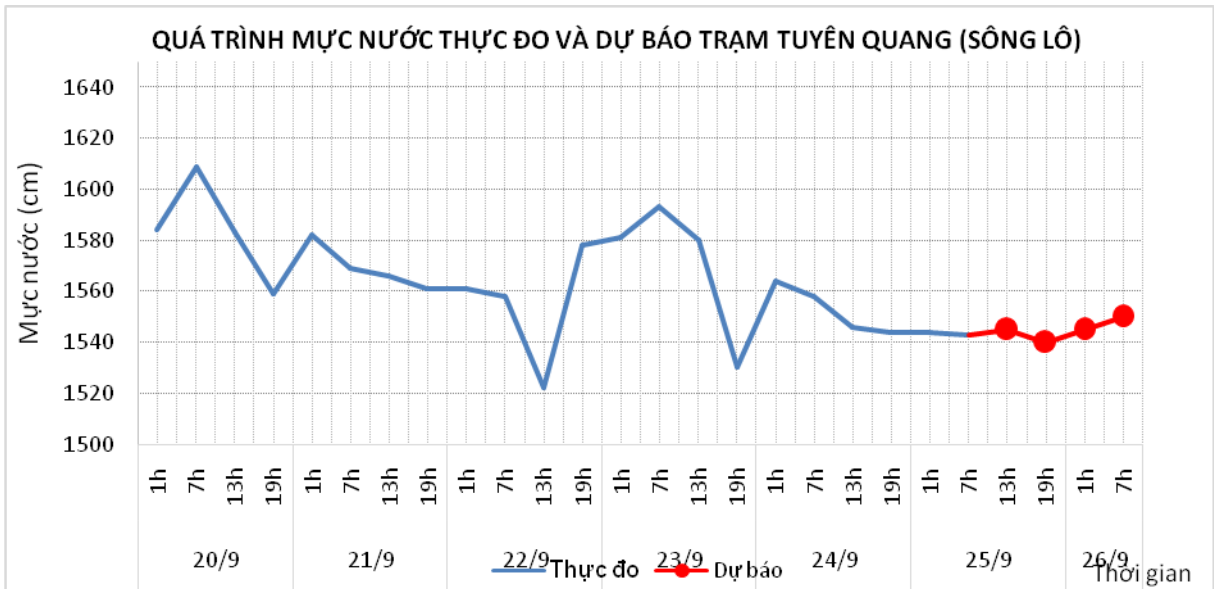
2.2. Lưu vực sông Lô

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Lô tại Tuyên Quang, Vụ Quang đang chịu ảnh hưởng bởi điều tiết của hồ chứa phía thượng lưu.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Lô tại Tuyên Quang, Vụ Quang tiếp tục chịu ảnh hưởng bởi điều tiết của hồ chứa phía thượng lưu.



3. Khu vực Đông Bắc

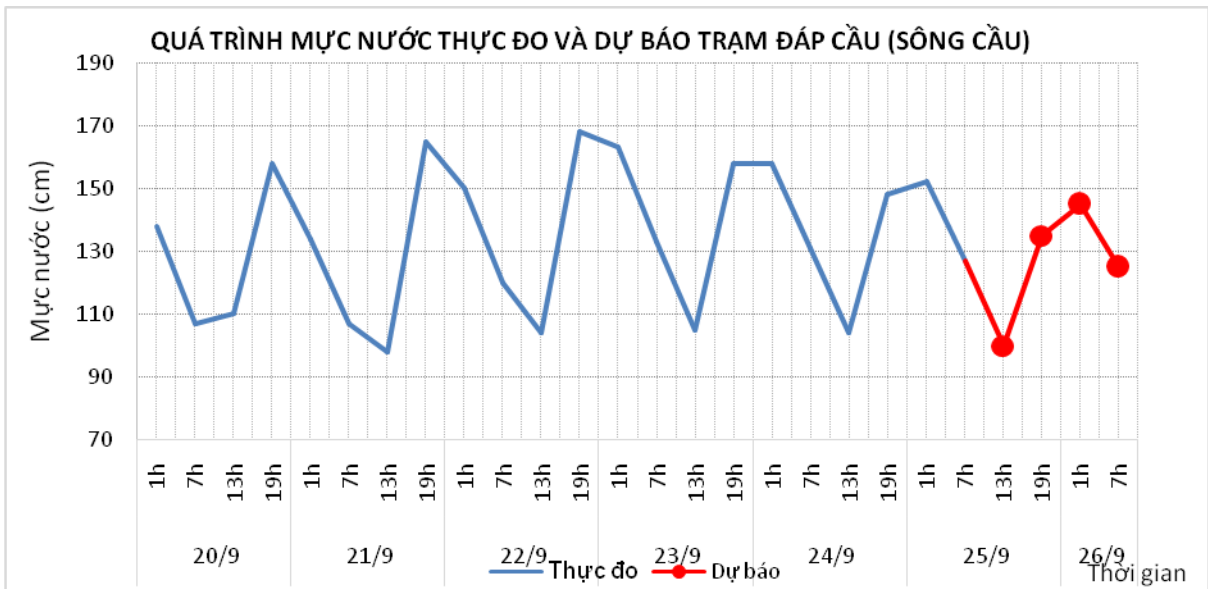
3.1. Lưu vực sông Cầu

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Cầu đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Cầu tiếp tục biến đổi chậm.



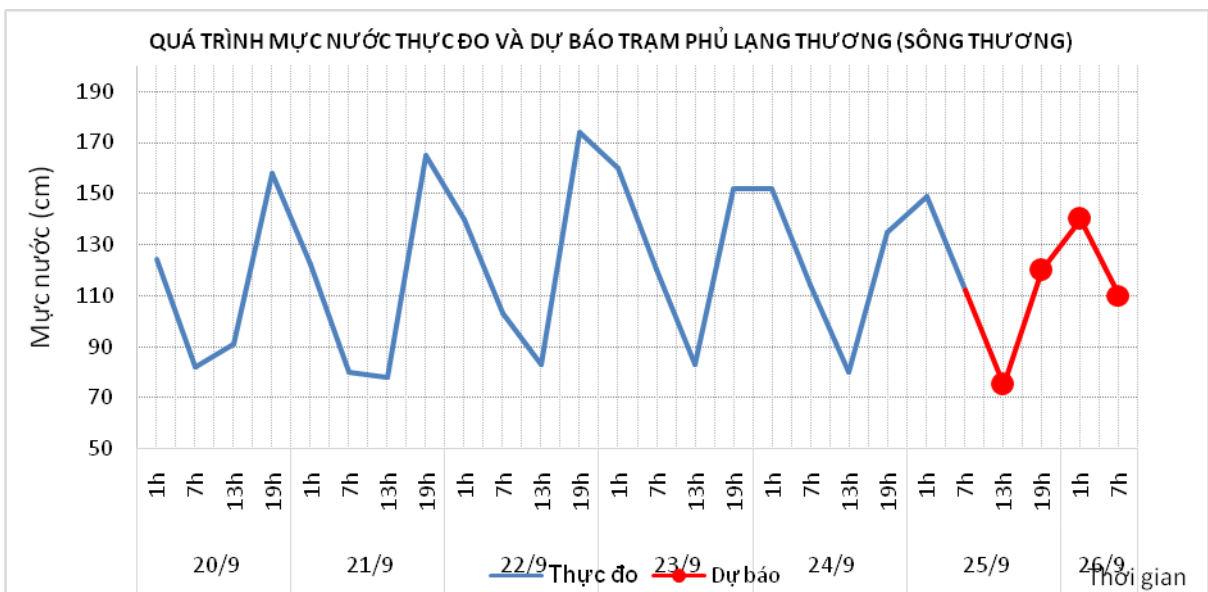
3.2. Lưu vực sông Thương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương tiếp tục biến đổi chậm.



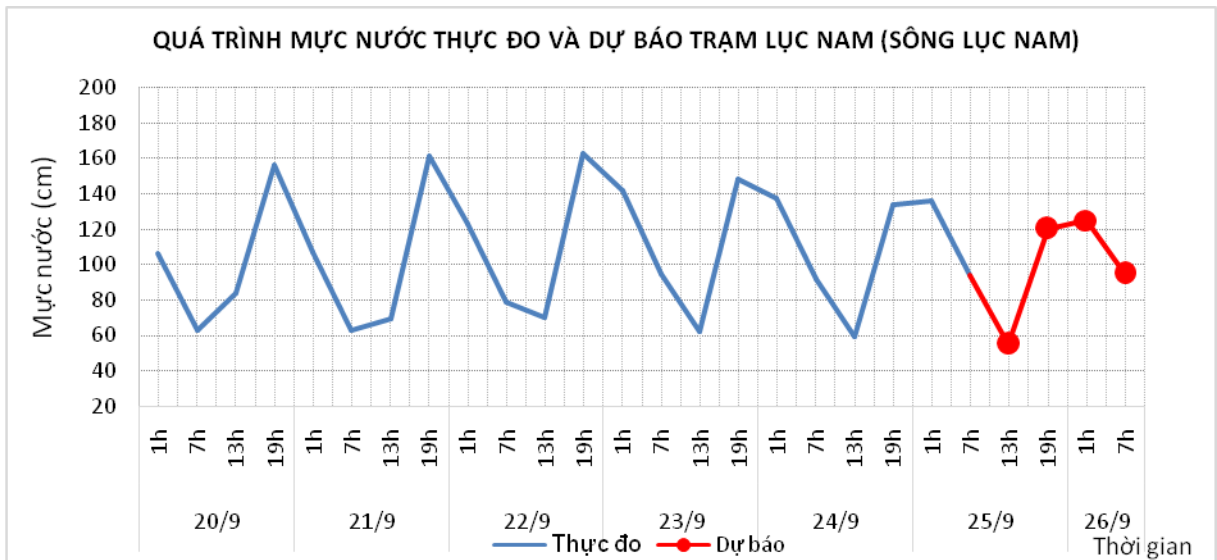
3.3. Lưu vực sông Lục Nam

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Lục Nam đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Lục Nam tiếp tục biến đổi chậm.



4. Khu vực Đồng bằng Bắc Bộ

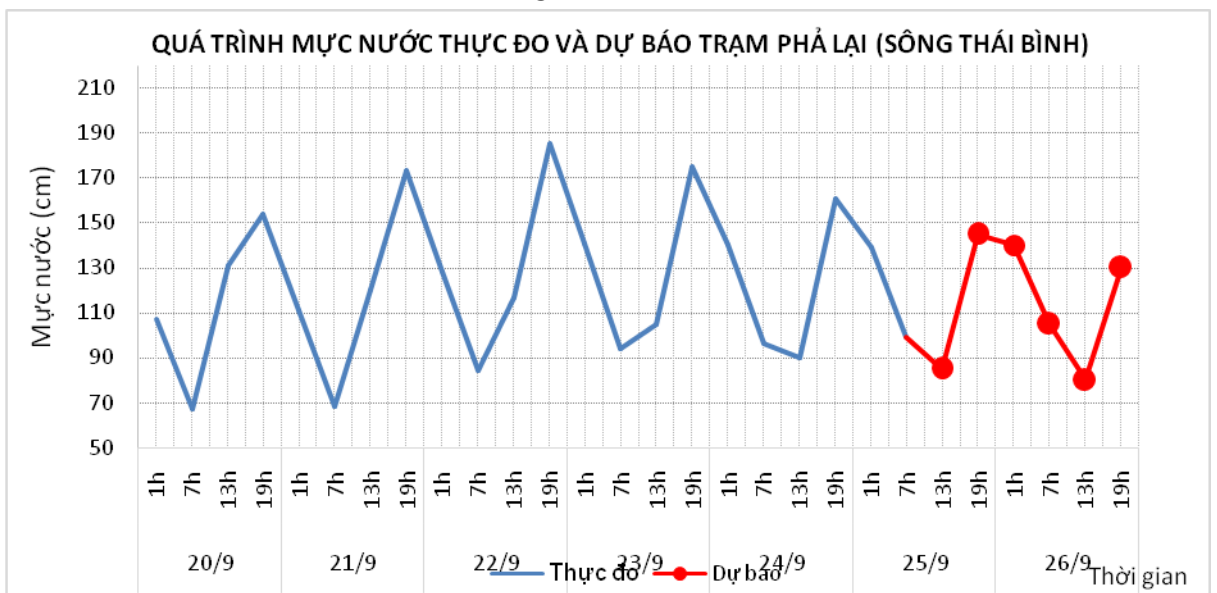
4.1. Lưu vực sông Thái Bình

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại đang biến đổi chậm. Lúc 7h/25/9, mực nước tại trạm Phả Lại là 0,99m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại tiếp tục biến đổi chậm. Đến 19h/26/9, mực nước tại trạm Phả Lại có khả năng ở mức 1,30m.



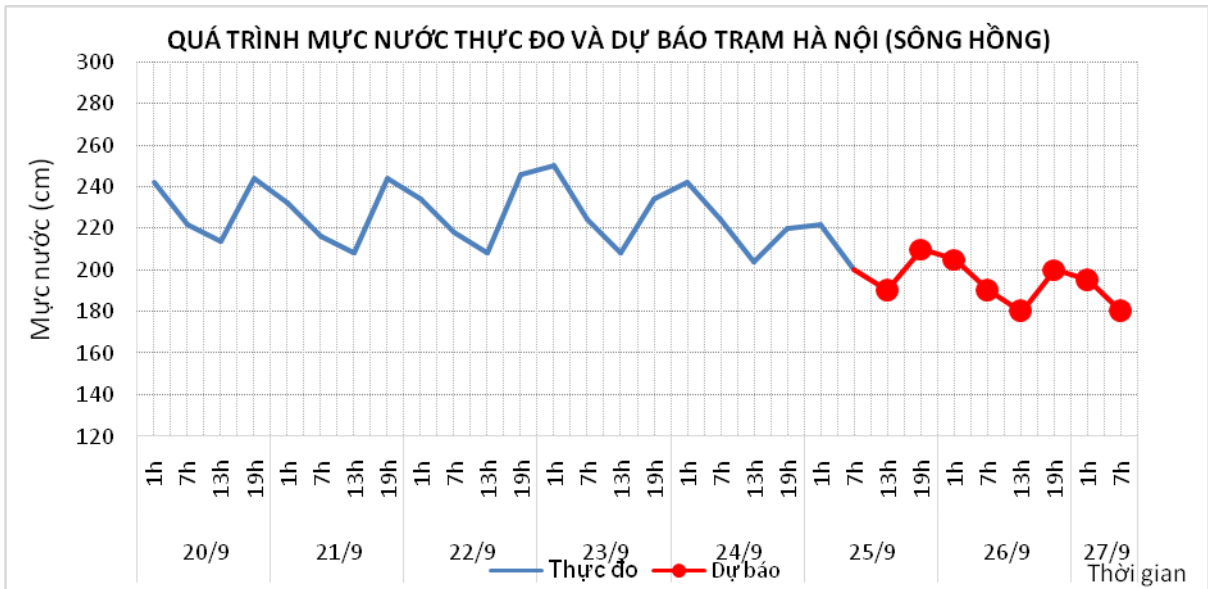
4.2. Lưu vực sông Hồng

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội đang biến đổi chậm. Lúc 7h/25/09, mực nước tại trạm Hà Nội là 2,00m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội tiếp tục biến đổi chậm. Đến 7h/27/09 mực nước tại trạm Hà Nội có khả năng ở mức 1,80m.



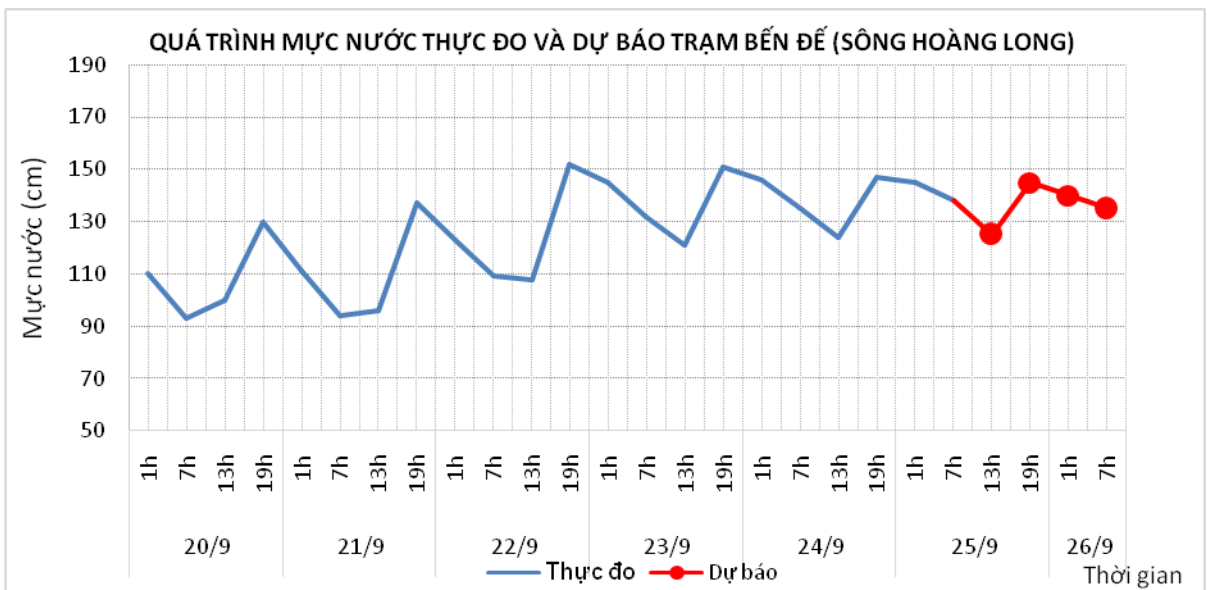
4.3. Lưu vực sông Hoàng Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Hoàng Long, mực nước tại trạm Bến Đé đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Trên sông Hoàng Long, mực nước tại Bến Đé tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



5. Khu vực Bắc Trung Bộ

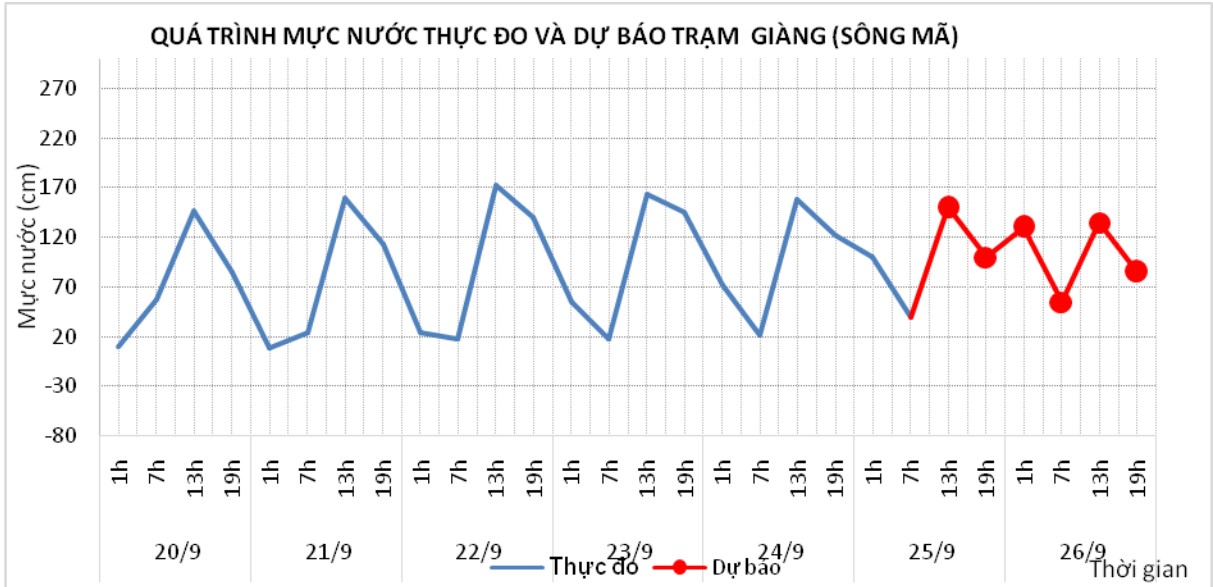
5.1. Lưu vực sông Mã

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại Giàng dao động theo triều.

b. Dự báo

Mực nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại Giàng dao động theo triều.



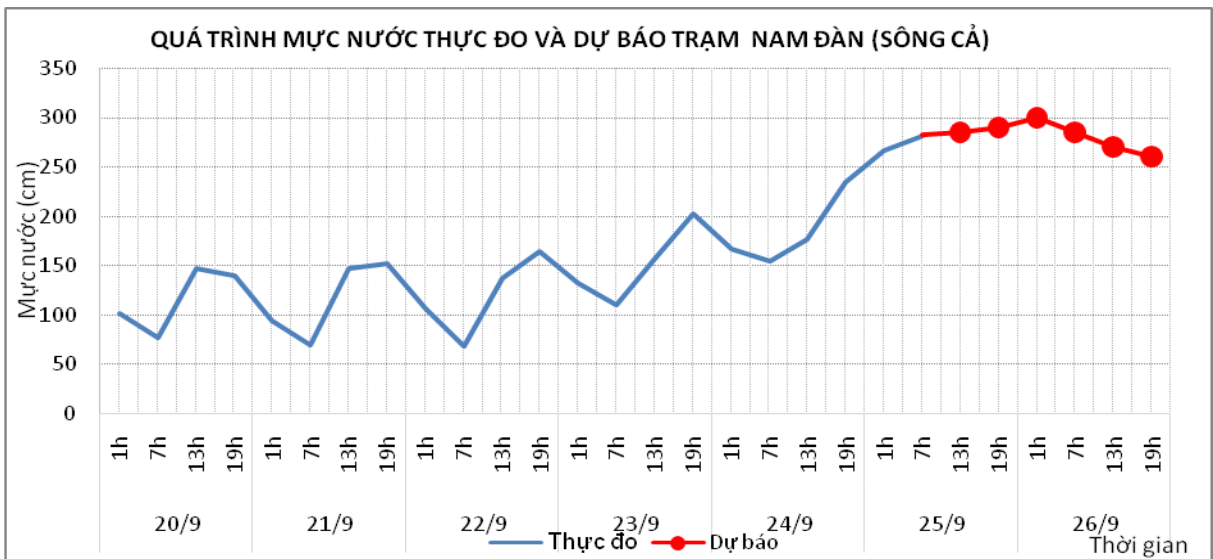
5.2. Lưu vực sông Cả

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Hiếu và hạ lưu sông Cả đang lên; mức nước ở trung lưu sông Cả có dao động.

b. Dự báo

Đến tối đêm nay (25/09), mức nước sông Hiếu tiếp tục lên nhưng còn ở dưới mức BĐ1; ngày mai (26/9), mức nước hạ lưu sông Cả tiếp tục lên nhưng còn dưới mức BĐ1.



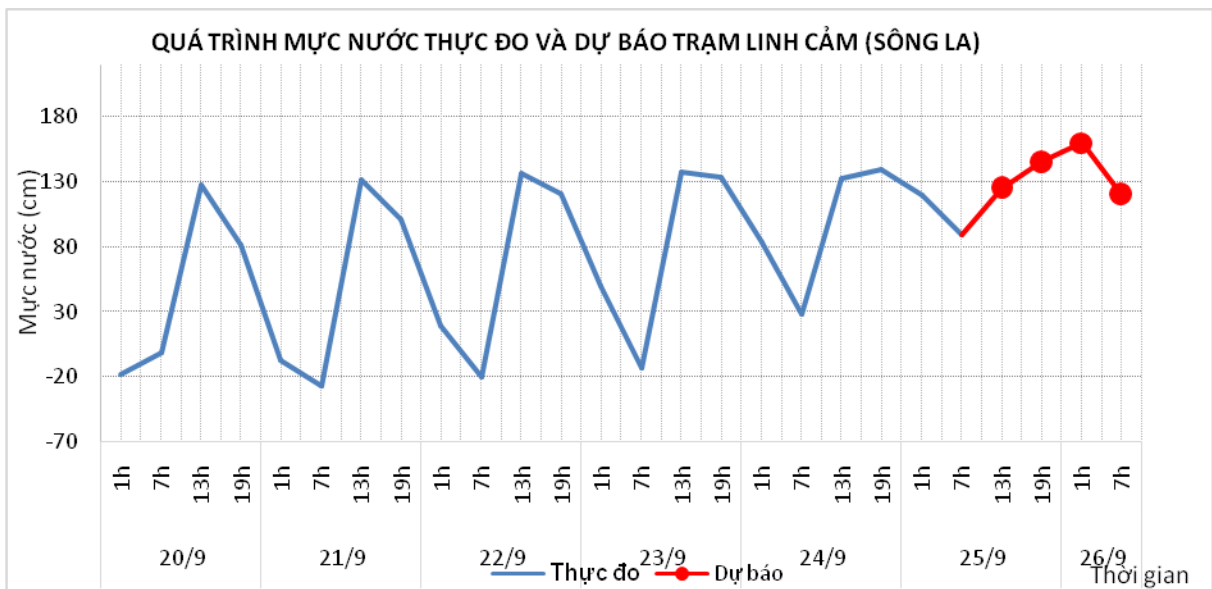
5.3. Lưu vực sông La

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Hôm qua (24/09), trên sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố xuất hiện một đợt lũ nhỏ, đỉnh lũ còn ở dưới mức BĐ1, hạ lưu sông La tại Linh Cảm dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố có dao động, hạ lưu sông La tại Linh Cảm dao động theo triều.



5.4 Các sông khác

a. *Diễn biến tình hình thủy văn đã qua*

Mức nước sông Yên tại Chuôi đang lên.

b. *Dự báo, cảnh báo*

Mức nước sông Yên tiếp tục lên. Đến chiều nay có khả năng đạt đỉnh, đỉnh lũ ở mức BĐ2, sau đó xuống.

Cảnh báo:

Nguy cơ cao xảy ra lũ quét trên các sông suối nhỏ, sạt lở đất trên sườn dốc và ngập úng cục bộ tại các vùng trũng, thấp và khu đô thị tại các tỉnh từ Thanh Hóa đến Hà Tĩnh.

6. Khu vực Trung Trung Bộ

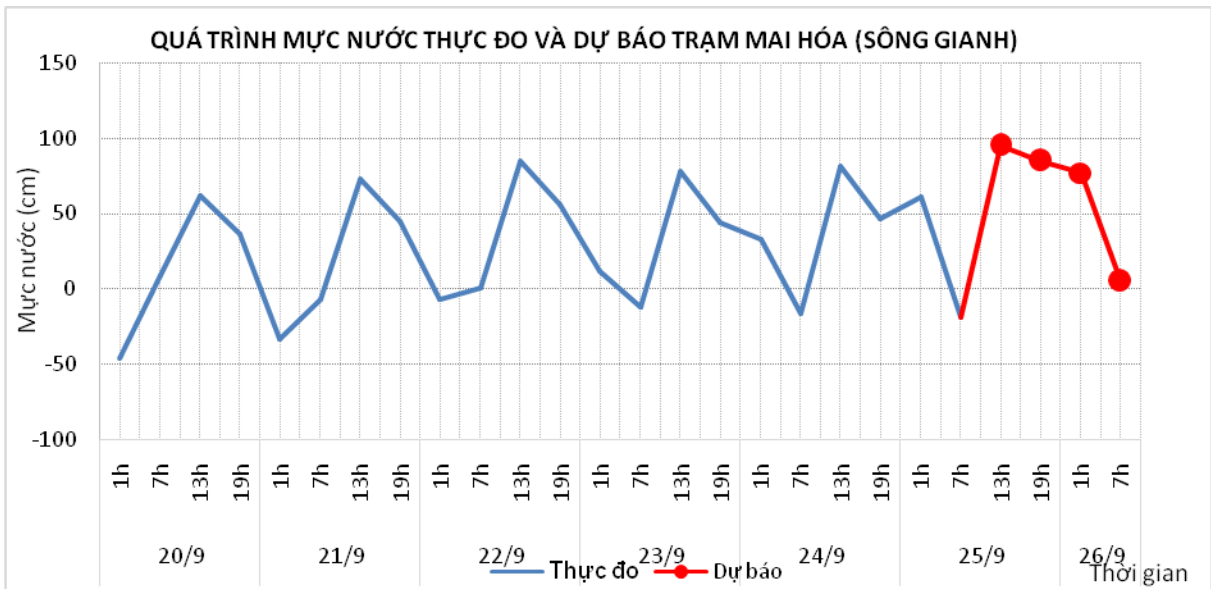
6.1. Lưu vực sông Gianh

a. *Diễn biến tình hình thủy văn đã qua*

Mức nước thượng lưu sông Gianh có dao động nhỏ, hạ lưu dao động theo triều.

b. *Dự báo, cảnh báo*

Mức nước trên sông có dao động.



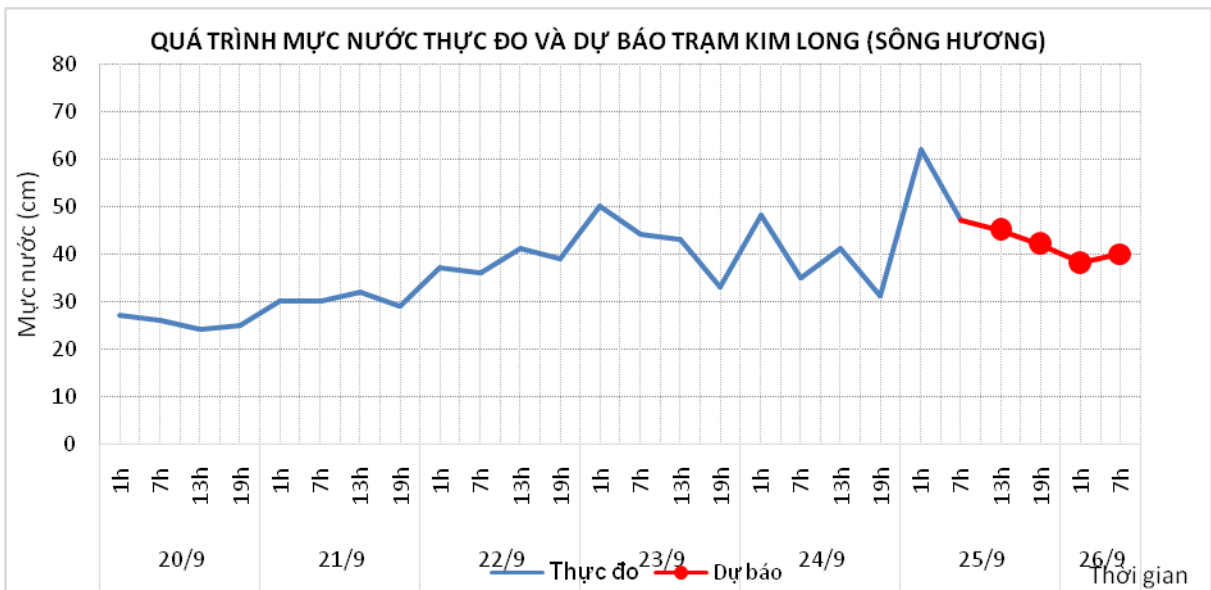
6.2. Lưu vực sông Hương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước dao động theo điều tiết hồ chứa.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước dao động theo điều tiết hồ chứa.



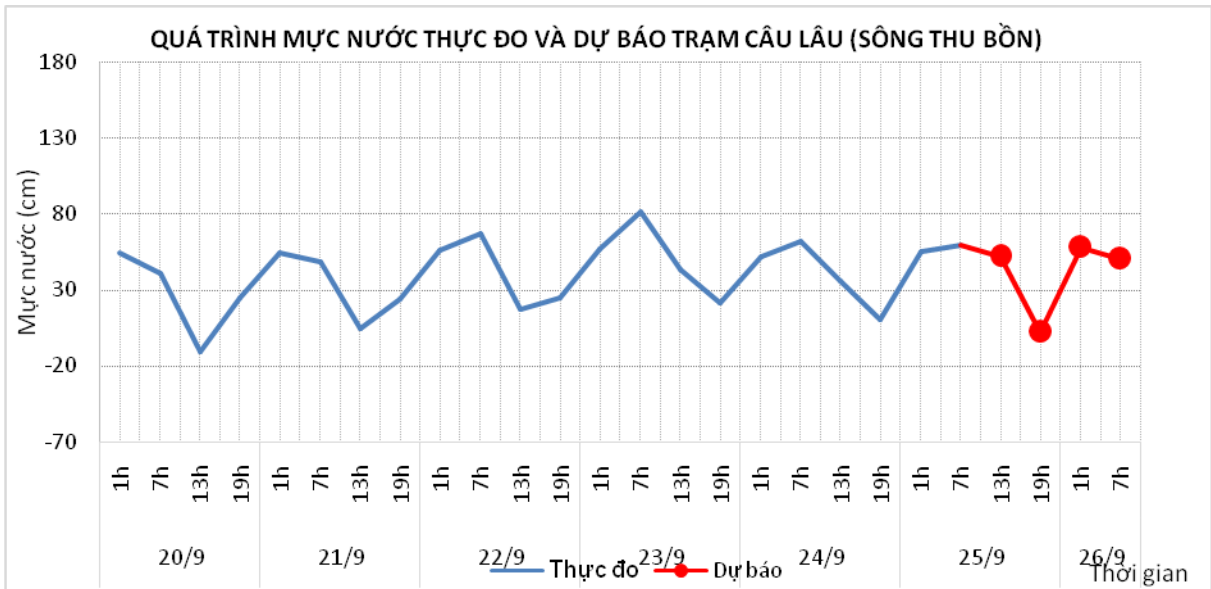
6.3. Lưu vực sông Vu Gia Thu Bồn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước biến đổi chậm.



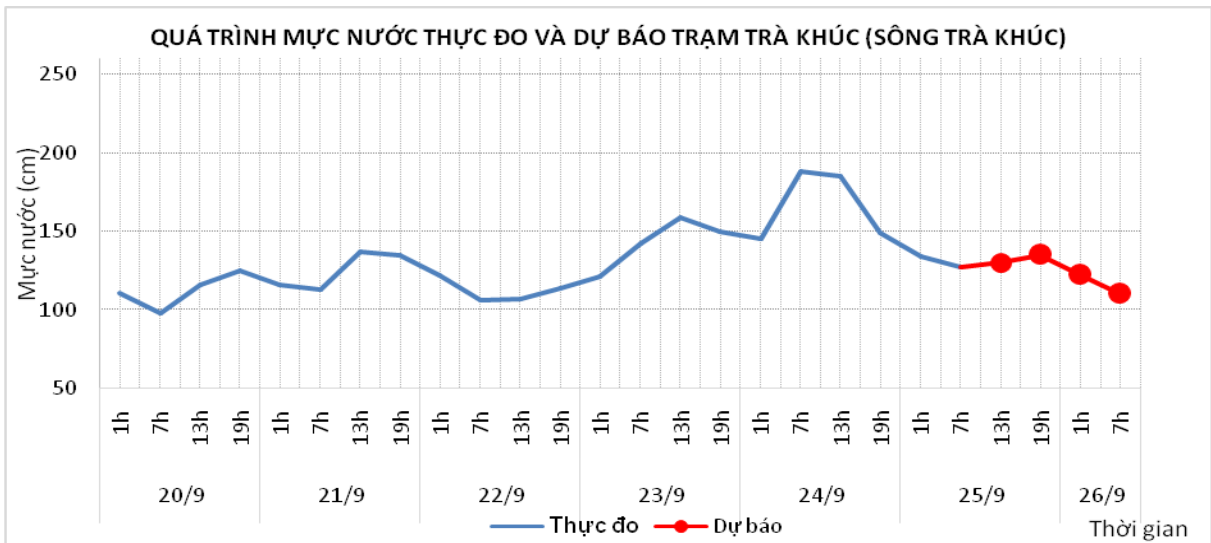
6.4. Lưu vực sông Trà Khúc

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Trà Khúc có dao động.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước có dao động.



7. Khu vực Nam Trung Bộ

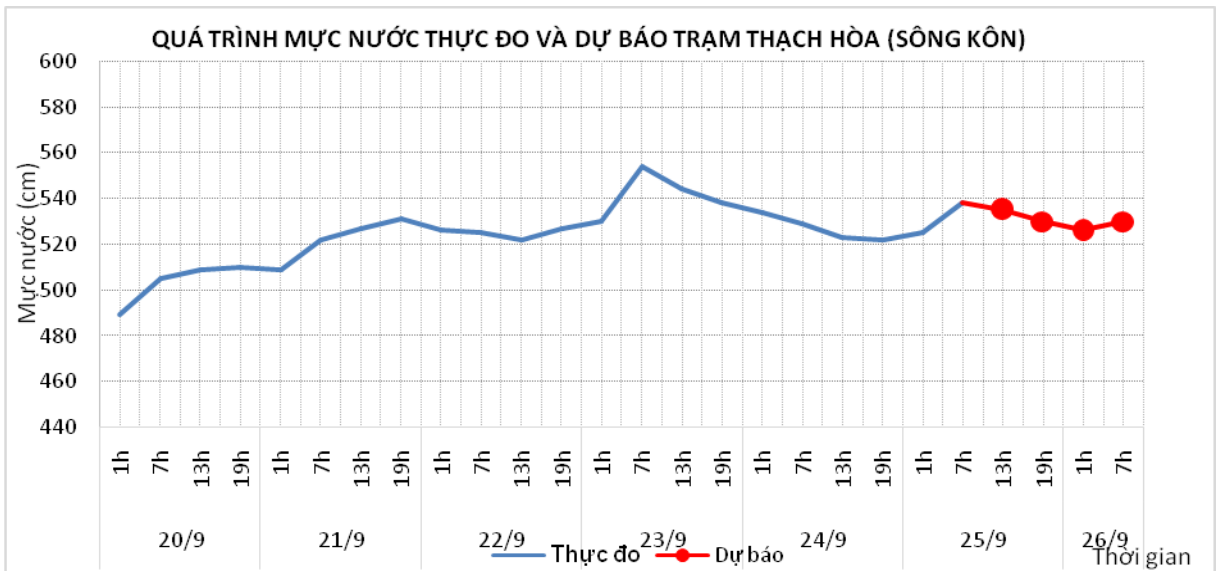
7.1. Lưu vực sông Kôn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước biến đổi chậm.



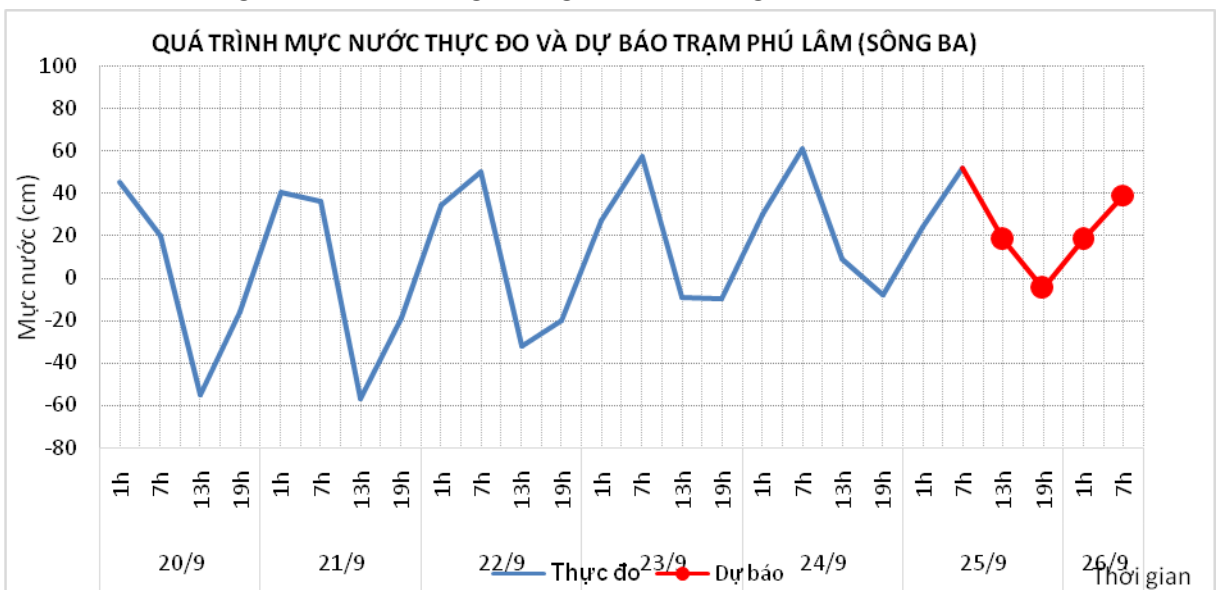
7.2. Lưu vực sông Ba

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu có dao động, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu có dao động, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa.



8. Khu vực Tây Nguyên

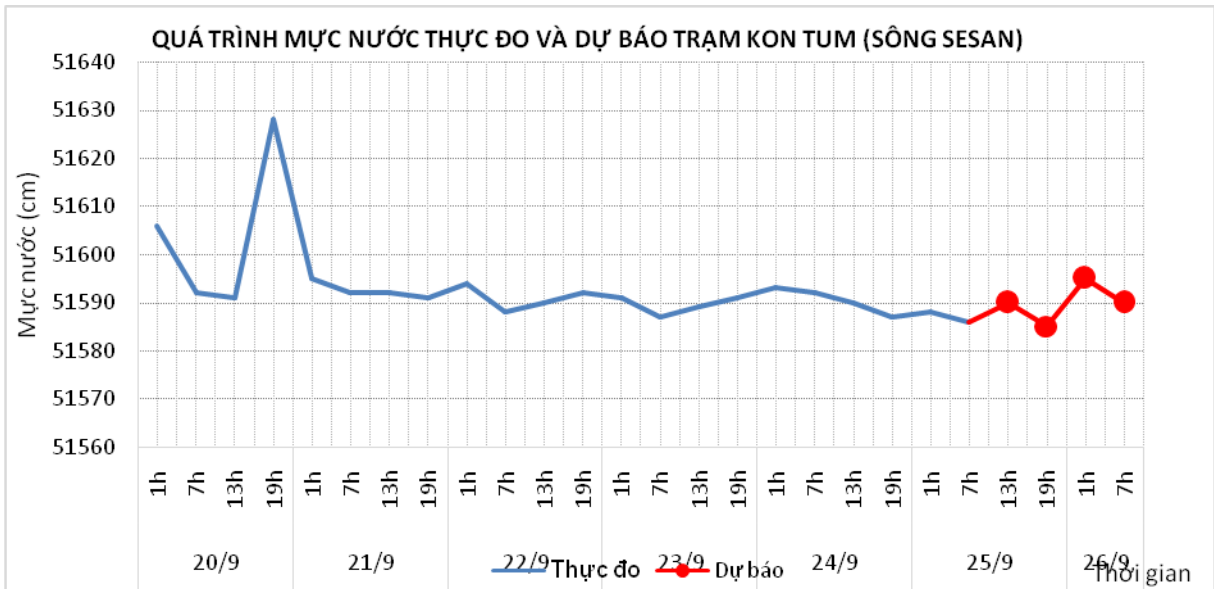
8.1. Lưu vực sông Sê San

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên các sông dao động.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên các sông dao động.



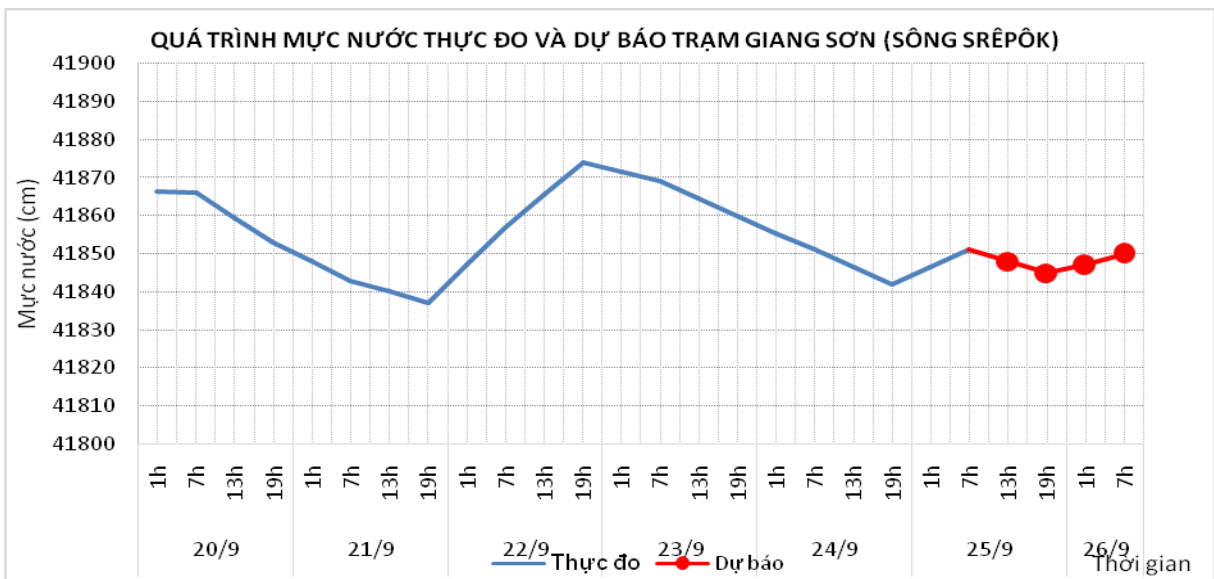
8.2. Lưu vực sông Srêpôk

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Krông Ana biến đổi chậm; các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Krông Ana biến đổi chậm; các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.



8.3. Các sông khác

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Cam Ly (Lâm Đồng) đang lên, lúc 07h/25 tại trạm Thanh Bình 831,15m, trên BĐ1 0,15m. Mức nước các sông khác có dao động.

b. Dự báo, cảnh báo

Trưa, chiều nay, lũ trên sông Cam Ly tại trạm Thanh Bình đạt đỉnh ở mức trên BĐ1 từ 0,2-0,3m, sau đó xuống. Mức nước các sông khác dao động.

9. Khu vực Nam Bộ

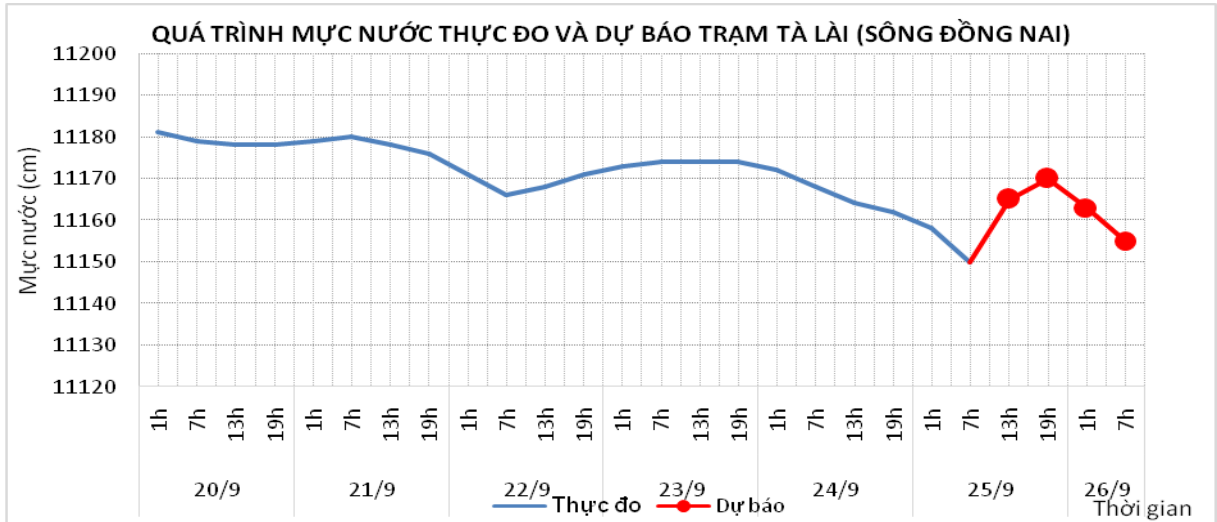
9.1. Lưu vực sông Đồng Nai

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Đồng Nai có dao động.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Đồng Nai có dao động.



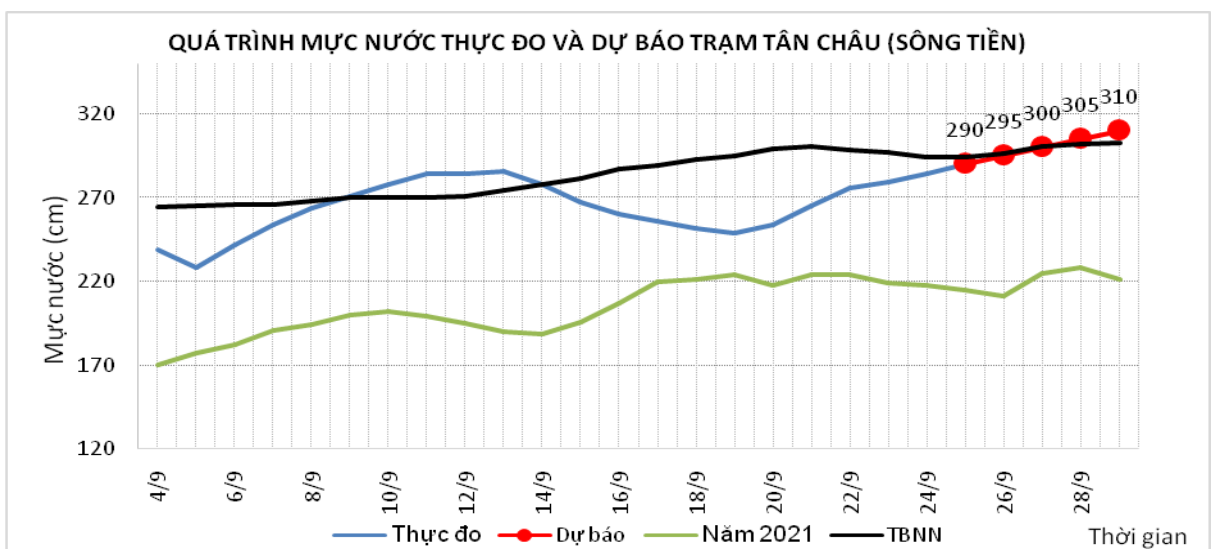
9.2. Lưu vực sông Cửu Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

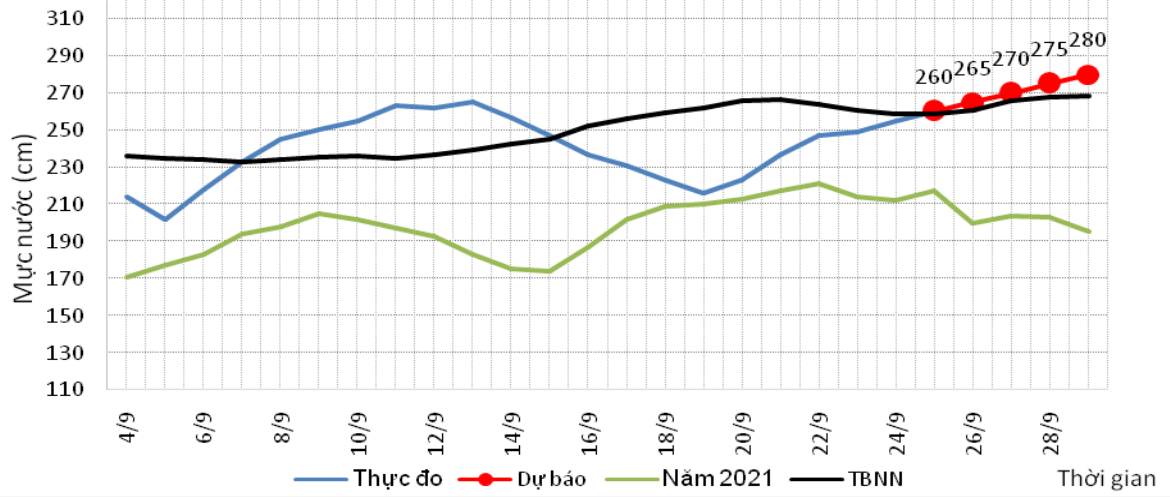
Mức nước sông Cửu Long đang lên theo triều. Mức nước cao nhất ngày 24/9 trên sông Tiền tại Tân Châu 2,84m; trên sông Hậu tại Châu Đốc 2,55m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long tiếp tục lên theo triều. Đến ngày 29/9, mức nước cao nhất ngày tại Tân Châu ở mức 3,10m; tại Châu Đốc ở mức 2,80m.



QUÁ TRÌNH MỨC NƯỚC THỰC ĐO VÀ DỰ BÁO TRẠM CHÂU ĐỐC (SÔNG HẬU)



II. Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)							
		13h-24/09	19h-24/09	1h-25/09	7h-25/09	13h-25/09	19h-25/09	1h-26/09	7h-26/09	13h-26/09	19h-26/09	1h-27/09	7h-27/09
Đà	Hồ Hòa Bình (*)	602	129	1389	2189	700 ↓	500 ↓	1350 ↑	2000 ↑				
Thao	Yên Bái	2682	2692	2696	2704	2700 ↓	2675 ↓	2670 ↓	2675 ↑				
Thao	Phú Thọ	1401	1402	1401	1400	1395 ↓	1400 ↑	1405 ↑	1400 ↓				
Lô	Tuyên Quang	1546	1544	1544	1543	1545 ↑	1540 ↓	1545 ↑	1550 ↑				
Lô	Vụ Quang	717	710	701	701	695 ↓	690 ↓	685 ↓	685 →				
Cầu	Đáp Cầu	104	148	152	127	100 ↓	135 ↑	145 ↑	125 ↓				
Thương	Phủ Lạng Thương	80	135	149	112	75 ↓	120 ↑	140 ↑	110 ↓				
Lục Nam	Lục Nam	59	134	136	94	55 ↓	120 ↑	125 ↑	95 ↓				
Thái Bình	Phả Lại	90	161	139	99	85 ↓	145 ↑	140 ↓	105 ↓	80 ↓	130 ↑		
Hồng	Hà Nội	204	220	222	200	190 ↓	210 ↑	205 ↓	190 ↓	180 ↓	200 ↑	195 ↓	180 ↓
Hoàng Long	Bến Đê	124	147	145	138	125 ↓	145 ↑	140 ↓	135 ↓				
Mã	Giàng	158	122	100	40	150 ↑	100 ↓	130 ↑	55 ↓	135 ↑	85 ↓		
Cà	Nam Đàn	177	235	267	282	285 ↑	290 ↑	300 ↑	285 ↓	270 ↓	260 ↓		
La	Linh Cảm	133	139	120	89	125 ↑	145 ↑	160 ↑	120 ↓				
Gianh	Mai Hóa	81	47	61	-19	95 ↑	85 ↓	77 ↓	5 ↓				
Hương	Kim Long	41	31	62	47	45 ↓	42 ↓	38 ↓	40 ↑				
Thu Bồn	Câu Lâu	36	10	55	59	52 ↓	2 ↓	58 ↑	50 ↓				
Trà Khúc	Trà Khúc	185	149	134	127	130 ↑	135 ↑	122 ↓	110 ↓				
Kôn	Thạnh Hòa	523	522	525	538	535 ↓	530 ↓	526 ↓	530 ↑				
Ba	Phú Lâm	9	-8	24	52	18 ↓	-5 ↓	18 ↑	39 ↑				
Đăkbla	Kon Tum	51590	51587	51588	51586	51590 ↑	51585 ↓	51595 ↑	51590 ↓				
Krông Ana	Giang Sơn	41847	41842	41847	41851	41848 ↓	41845 ↓	41847 ↑	41850 ↑				
Đồng Nai	Tà Lài	11164	11162	11158	11150	11165 ↑	11170 ↑	11163 ↓	11155 ↓				

Ghi chú: (*): Q m³/s

Khu vực Nam Bộ:

Sông	Trạm	Mức nước cao nhất ngày (cm)							
		Thực đo	Dự báo						
		24/09	25/09	26/09	27/09	28/09	29/09		
Sông Tiền	Tân Châu	284 ↑	290 ↑	295 ↑	300 ↑	305 ↑	310 ↑		
Sông Hậu	Châu Đốc	255 ↑	260 ↑	265 ↑	270 ↑	275 ↑	280 ↑		

Tin phát lúc: 10h30'

Nơi nhận:

- Cơ quan, tổ chức;
- Lưu: VT, TVBB, TVTB.

Soạn Tin

Nguyễn Thùy Anh

Người chịu trách nhiệm

ban hành bản tin

Nguyễn Tiến Kiên-Phùng Tiến Dũng